

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước  
của Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Trà My, khai thác nguồn  
nước mặt công trình thủy điện Trà My 1 và thủy điện Trà My 2  
tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy  
định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và  
Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017;*

*Căn cứ các Quyết định của Bộ Công Thương: số 2256/QĐ-BCT ngày  
12/3/2015, số 4495/QĐ-BCT ngày 30/11/2017 quy định giá bán điện;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 41/2021/QĐ-UBND ngày  
21/12/2021 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ  
chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam; số 37/2014/QĐ-UBND  
ngày 03/11/2014 ban hành Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh  
Quảng Nam; số 08/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về sửa đổi, bổ sung Điều 1  
Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh về ban  
hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; số 1725/QĐ-  
UBND ngày 16/8/2023 ủy quyền cho các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các  
huyện, thị xã, thành phố giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh  
Quảng Nam Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty  
TNHH Tân Nhật Minh, khai thác nguồn nước mặt công trình Nhà máy thủy điện  
Trà My 1 và Nhà máy thủy điện Trà My 2 tại huyện Bắc Trà My;*

*Theo các Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3496/GP-UBND ngày  
05/11/2014 của UBND tỉnh và số 510/GP-STNMT ngày 29/10/2019 của Sở Tài  
nguyên và Môi trường;*

*Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của*

*Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Trà My ngày 19/4/2024; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 182/TTr-STNMT ngày 08/5/2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Trà My (địa chỉ tại xã Trà Sơn, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Mã số thuế: 4001189394) theo các Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3496/GP-UBND ngày 05/11/2014 do UBND tỉnh cấp và số 510/GP-STNMT ngày 29/10/2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Thủy điện Trà My 1 và thủy điện Trà My 2.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Khai thác nước mặt để phát điện.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước mặt để phát điện.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng nước phải nộp tiền tại thời điểm phê duyệt là:

- Từ ngày 01/9/2017 đến ngày 30/11/2017 là 1.622,01 đồng/kWh.

- Từ ngày 01/12/2017 đến hết ngày 18/01/2024 là 1.720,65 đồng/kWh.

5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền sau điều chỉnh: 2.330 ngày (từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 18/01/2024).

Lý do: Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt (cấp lại lần 1) số 510/GP-STNMT ngày 29/10/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường hết hiệu lực kể từ ngày 19/01/2024 dẫn đến giảm 291 ngày so với Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh.

6. Tổng số tiền phải nộp sau điều chỉnh: 529.336.000 đồng (Năm trăm hai mươi chín triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Giảm 66.258.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi tám nghìn đồng) so với Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh, trong đó:

- Số tiền đã nộp (từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/12/2023) là: 525.238.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm triệu, hai trăm ba mươi tám nghìn đồng);

- Số tiền còn lại phải nộp trong năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 18/01/2024) là: 4.098.000 đồng (Bốn triệu, không trăm chín mươi tám nghìn đồng).

7. Phương án nộp tiền: Một lần.

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Cục Thuế tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Trà My; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

2. Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Trà My có trách nhiệm:

- Nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1, Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; trường hợp chưa nhận được thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, phải có trách nhiệm liên hệ với Cục Thuế tỉnh Quảng Nam để thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ, thì Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Trà My phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam. Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục Trưởng Cục thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Bắc Trà My, Giám đốc Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Trà My và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Phòng TN&MT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục Thuế KV Trà My - Tiên Phước;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N.

**TUQ. CHỦ TỊCH  
GIÁM ĐỐC SỞ TN&MT**



**Bùi Ngọc Ảnh**